

Số: 183/TB-THPTTQT

Hải Hưng, ngày 04 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2026-2027

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Căn cứ Công văn số 1268/SGDĐT-QLCL ngày 21/4/2026 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027; Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm học 2026 - 2027; Quy định về công tác tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027 ban hành kèm theo Quyết định số 666/QĐ-SGDĐT ngày 10/4/2026 của Sở GD&ĐT Ninh Bình; Công văn số 1421/SGDĐT-QLCL ngày 30/4/2026 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc thống nhất, điều chỉnh một số mốc thời gian tổ chức thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027.

Trường THPT Trần Quốc-xã Hải Hưng, tỉnh Ninh Bình thông báo Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: Số lớp: 09 lớp; Số học sinh: 396 học sinh

2. Đối tượng và địa bàn tuyển sinh:

a) Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) hoàn thành chương trình THCS, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Lưu ý: Tuổi của học sinh dự tuyển bảo đảm theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ trường Tiểu học, THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường kiểm tra hồ sơ bảo đảm đúng đối tượng (hồ sơ theo qui định ở mục 3.2).

- Đối với thí sinh dự thi quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT: có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; học sinh ở nước ngoài về nước; học sinh không học lớp 9 THCS tại tỉnh Ninh Bình; không có thường trú tại tỉnh Ninh Bình có nguyện vọng dự tuyển vào các trường THPT tại tỉnh Ninh Bình thì cha/mẹ hoặc người giám hộ làm đơn đề nghị và nộp về trường THPT có nguyện vọng dự tuyển chậm nhất ngày 29/4/2026 để nhà trường lập danh sách và trình Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

b) Điều kiện dự tuyển:

- Hoàn thành chương trình giáo dục THCS tại tỉnh Ninh Bình;
- Học sinh hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Ninh Bình.
- Những trường hợp khác giao Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

3. Thời gian, địa điểm đăng ký dự thi

3.1. Đối với thí sinh đăng ký trực tuyến

- Các trường THCS nơi thí sinh học lớp 9 năm học 2026-2027 tổ chức nhập dữ liệu học sinh lớp 9 THCS theo lịch quy định, cấp tài khoản và mật khẩu đăng nhập để học sinh ĐKDT;

- Thí sinh ĐKDT trực tuyến theo quy định của Sở GDĐT; Các trường THCS nơi thí sinh học lớp 9 năm học 2026-2027 hướng dẫn thí sinh ĐKDT. Trong thời gian ĐKDT thí sinh được thực hiện việc thay đổi nguyện vọng sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến nhưng việc thay đổi phải thực hiện trước 16 giờ 30 phút ngày 06/5/2026;

- Các trường hợp còn lại thí sinh đến trực tiếp trường THPT nơi thí sinh có nguyện vọng ĐKDT thực hiện theo mục 3.2;

- ĐKDT vào trường THPT chuyên: Thí sinh được đăng ký Nguyện vọng chuyên (NVC) và Nguyện vọng không chuyên (NVKC), trong đó:

+ Nguyện vọng chuyên: Đăng ký vào 01 lớp chuyên của một trường THPT chuyên.

+ Nguyện vọng không chuyên: Đăng ký vào 01 trường THPT công lập không chuyên hoặc 01 trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi theo đề thi của Sở GDĐT.

- ĐKDT vào các trường THPT công lập không chuyên và trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi tuyển: Thí sinh chỉ ĐKDT theo Nguyện vọng không chuyên (quy định ở trên);

- Học sinh đã được phê duyệt tuyển thẳng vào lớp 10 của trường THPT không chuyên vẫn có thể ĐKDT vào lớp 10 trường THPT chuyên. Khi ĐKDT thì thực hiện đăng ký Nguyện vọng không chuyên vào trường THPT đã được duyệt tuyển thẳng;

Lưu ý: Nếu thí sinh đăng ký dự thi để lấy kết quả thi dự tuyển vào trường THPT ngoài công lập không tổ chức thi thì thí sinh đăng ký dự thi tại 01 trường THPT công lập có tổ chức thi (không chuyên) bất kỳ trong tỉnh.

3.2. Đối với thí sinh đăng ký trực tiếp tại đơn vị ĐKDT

- Đối với thí sinh dự thi quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT: có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; học sinh ở nước ngoài về nước; học sinh không học lớp 9 THCS tại tỉnh Ninh Bình; không có thường trú tại tỉnh Ninh Bình có nguyện vọng dự tuyển vào các trường THPT tại tỉnh Ninh Bình; đã được Giám đốc Sở GDĐT đồng ý cho đăng ký dự tuyển (trừ những thí sinh được hưởng chế độ tuyển thẳng):

- + Thời gian đăng ký: ngày 04/5/2026 đến 17 giờ 00 ngày 05/5/2026;
- + Hình thức đăng ký: Thí sinh nộp hồ sơ ĐKDT trực tiếp tại trường THPT không chuyên nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển, hồ sơ gồm:
 - + 02 Phiếu ĐKDT (*Phiếu ĐKDT đính kèm*);
 - + Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THCS tạm thời do cơ sở giáo dục cấp;
 - + Bằng tốt nghiệp THCS (đối với thí sinh đã tốt nghiệp những năm học trước);
 - + Bản sao Giấy khai sinh;
- + 02 ảnh chân dung cỡ 3cm x 4cm được chụp theo kiểu căn cước và trước ngày thi không quá 03 tháng để trong một phong bì (không dán tem), phía ngoài phong bì và sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, trường THCS nơi thí sinh hoàn thành chương trình THCS;
- + Bản sao Giấy chứng nhận hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có) do cơ quan quản lý có thẩm quyền cấp;

+ Bản sao thẻ căn cước/CCCD hoặc bản sao giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bản sao thẻ căn cước/CCCD của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh;

- Đối với thí sinh dự thi quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT: Giấy tờ chứng minh học sinh là người dân tộc thiểu số; học sinh khuyết tật; học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; học sinh ở nước ngoài về nước; giấy xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật do UBND xã, phường cấp (đối với học sinh tốt nghiệp THCS trước năm học 2025-2026);

- Nộp phí dịch vụ tuyển sinh, mức phí theo thông báo của trường THPT nơi thí sinh ĐKDT.

3.5. Nộp phí dịch vụ tuyển sinh

- Thí sinh hoặc người thân của thí sinh có thể nộp phí dịch vụ tuyển sinh bằng các phương thức sau:

+ Phương thức 1 (đối với đơn vị thu phí dịch vụ tuyển sinh qua trung gian thanh toán): Thí sinh hoặc người nhà thí sinh nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến bằng cách quét mã QR trên phiếu ĐKDT và sau khi hoàn thành qua trình nộp phí dịch vụ tuyển sinh sẽ có thông báo hoàn tất quá trình ĐKDT;

+ Phương thức 2 (đối với đơn vị thu phí dịch vụ tuyển sinh trực tiếp bằng số tài khoản): Nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến bằng cách chuyển khoản theo số tài khoản quy định của trường THPT hoặc quét mã QR trên phiếu ĐKDT của thí sinh;

Trường hợp đặc biệt thí sinh hoặc người nhà thí sinh có thể nộp trực tiếp phí dịch vụ tuyển sinh tại trường THPT nơi thí sinh ĐKDT.

Lưu ý: Yêu cầu thí sinh nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến bằng cách chuyển khoản theo số tài khoản quy định:

+ Kiểm tra và nhập chính xác số tài khoản của đơn vị nơi thí sinh ĐKDT. Chỉ chuyển khoản phí dịch vụ tuyển sinh khi phần mềm ngân hàng hiển thị đúng tên đơn vị thí sinh ĐKDT, nhập đúng số tiền (đã thông báo) và nội dung chuyển tiền;

+ Nội dung chuyển tiền như sau: **số Căn cước công dân_PTS_số điện thoại người nộp** phí dịch vụ tuyển sinh, trong đó, số Căn cước công dân để xác định thông tin thí sinh; PTS là viết tắt của cụm từ phí dịch vụ tuyển sinh; số điện thoại người nộp phí dịch vụ tuyển sinh để trao đổi thông tin (nếu cần);

Ví dụ: Thí sinh Nguyễn Văn A, có số Căn cước công dân là: 037008001003 và số điện thoại người nộp phí dịch vụ tuyển sinh là: 0852333335.

Nội dung chuyển tiền như sau: **037008001003_PTS_0852333335**

+ Sau khi nộp phí dịch vụ tuyển sinh, thí sinh nhận được tin nhắn thông báo đã hoàn thành ĐKDT về số điện thoại đã đăng ký sau khoảng 30 phút nếu nộp phí dịch vụ tuyển sinh trong giờ hành chính hoặc sau khoảng 30 phút tính từ thời điểm đầu giờ hành chính gần nhất đối với thời điểm nộp phí dịch vụ tuyển sinh;

+ Hoàn tất việc ĐKDT thí sinh đăng nhập vào tài khoản của mình để kiểm tra các thông tin ĐKDT và xem giấy báo dự thi.

- Phí dịch vụ tuyển sinh: Theo Quy định của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

* **Lưu ý:** Chậm nhất 11 giờ 00 ngày 07/5/2026: Thí sinh nộp hồ sơ điện ưu tiên, khuyến khích tới các trường THPT nơi thí sinh ĐKDT;

3.6. Lịch thi

Ngày	Buổi	Môn thi/ Bài thi	Giờ cất túi đề thi tại phòng thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
22/5/2026	Sáng	- Từ 7 giờ 30 phút: Chủ tịch Hội đồng coi thi, Thư ký đi cùng Chủ tịch, Phó Chủ tịch đơn vị sở tại họp tại trường Chính trị tỉnh; - Từ 10 giờ 00 phút: Lãnh đạo, thư ký, công an, bảo vệ, phục vụ bắt đầu làm việc tại Hội đồng coi thi.				
	Chiều	14 giờ 00 phút: GTCT, GTGS coi thi Hội đồng coi thi bắt đầu làm việc; thí sinh làm thủ tục dự thi.				
23/5/2026	Sáng	Ngữ văn	7 giờ 50 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00 phút	120 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	14 giờ 20 phút	14 giờ 25 phút	14 giờ 30 phút	60 phút
24/5/2026	Sáng	Toán	7 giờ 50 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00 phút	120 phút
	Chiều	Thi nói các môn Ngoại ngữ chuyên	Từ 13 giờ 30 phút			
25/5/2026	Sáng	Bài thi môn chuyên	7 giờ 50 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00 phút	150 phút
	Chiều	Dự phòng				

3.7. Hình thức làm bài thi

+ Môn Toán: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

+ Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

+ Môn Ngoại ngữ: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, thời gian làm bài là 60 phút.

4. Phương thức tuyển sinh:

Nhà trường tổ chức **thi tuyển** cho những học sinh có nguyện vọng dự thi tại trường.

5. Tuyển thẳng

5.1. Đối tượng:

a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.

b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (theo Khoản 1 Điều 2 Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017).

c) Học sinh là người khuyết tật.

d) Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Danh mục các cuộc thi:

- Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc (năm 2024);
- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học (từ năm học 2022-2023);
- Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc (từ năm 2022);
- Hội thi Giai điệu tuổi hồng.

đ) Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

Lưu ý: Hồ sơ đạt giải/huy chương phải do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo và đơn vị phối hợp cấp. Đối với giải quốc tế phải có Văn bản thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức đăng ký dự tuyển, thu hồ sơ, phương án xét tuyển thẳng.

5.2. Điều kiện:

- Hoàn thành chương trình giáo dục THCS tại tỉnh Ninh Bình;
- Học sinh hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Ninh Bình.

5.3. Đăng ký tuyển thẳng:

- Thời gian đăng ký: Từ 8 giờ 00 ngày 11/5/2026 đến 11 giờ 00 ngày 12/5/2026.
- Hình thức đăng ký: Thí sinh nộp hồ sơ ĐKDT trực tiếp tại trường THPT không chuyên nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển, hồ sơ gồm:
 - Hình thức đăng ký: Thí sinh nộp hồ sơ ĐKDT trực tiếp tại trường THPT không chuyên nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển.
 - Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:
 - + 02 Phiếu ĐKDT (*Phiếu ĐKDT đính kèm*);
 - + Học bạ THCS bản chính (đã được xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS);
 - + Bản sao Giấy khai sinh;
 - + Giấy tờ hợp lệ của chế độ tuyển thẳng do cơ quan quản lý có thẩm quyền cấp; (“Giấy xác nhận khuyết tật” do xã/ phường cấp; có hồ sơ, kế hoạch theo dõi, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện đối với học sinh khuyết tật theo quy định của Bộ GDĐT).
 - + Bản sao thẻ căn cước/CCCD hoặc bản sao giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bản sao thẻ căn cước/CCCD của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh.

6. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

6.1. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

- a) Cộng 2,00 điểm cho một trong các đối tượng:
- Con liệt sĩ;
 - Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
 - Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
 - Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
 - Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.
- b) Cộng 1,50 điểm cho một trong các đối tượng:
- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
 - Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1,00 điểm cho đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì được hưởng chế độ ưu tiên ở mức cao nhất.

6.2. Đối tượng cộng điểm khuyến khích

Cộng điểm khuyến khích cho những học sinh tốt nghiệp THCS đăng ký dự tuyển vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên), cụ thể:

a) Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia, gồm: cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Danh mục các cuộc thi:

- Hội khoẻ Phù Đổng tỉnh Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình (từ năm 2021);
- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học (từ năm học 2022 - 2023);
- Giải thể thao học sinh phổ thông tỉnh Hà Nam, Ninh Bình (từ năm học 2022 - 2023);
- Cuộc thi thể thao học sinh phổ thông tỉnh Nam Định (từ năm học 2022 - 2023);
- Hội thi Giai điệu tuổi hồng (Ninh Bình, Nam Định và Hà Nam cũ từ năm học 2022 - 2023);

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm. Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng khuyến khích thì được hưởng chế độ khuyến khích ở mức cao nhất.

7. Phương thức xét trúng tuyển

7.1. Xét trúng tuyển đợt 1:

a) Điểm xét tuyển: Là điểm tổng của các môn thi và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

b) Điều kiện xét trúng tuyển: Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ 03 bài thi theo quy định;
- Điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00;

- Có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên.

c) Nộp hồ sơ xét trúng tuyển:

Sau khi Sở GDĐT công bố kết quả thi và điểm chuẩn, trường THPT thực hiện việc công khai danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển trên phần mềm quản lý thi của Sở GDĐT và trên bảng tin của nhà trường để thí sinh được biết và thực hiện việc nộp hồ sơ xét trúng tuyển. Hồ sơ của thí sinh gồm:

- Bản chính học bạ THCS (đã được xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS);

- Bản sao có chứng thực Giấy khai sinh (trường THPT đối chiếu với Giấy khai sinh bản gốc để xác nhận thông tin);

- Bản chính Giấy chứng nhận hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có) do cơ quan quản lý có thẩm quyền cấp;

- Bản sao thẻ căn cước/CCCD hoặc bản sao giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoặc bản sao thẻ căn cước/CCCD của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh.

d) Thời gian nộp hồ sơ xét trúng tuyển: Theo thông báo của Sở GDĐT sau khi công bố kết quả thi và điểm chuẩn.

đ) Một số lưu ý đối với thí sinh

- Hồ sơ xét trúng tuyển của thí sinh được đựng trong 01 túi hồ sơ (do thí sinh tự chuẩn bị), bên ngoài ghi đầy đủ tên các loại giấy tờ có trong túi hồ sơ và số điện thoại liên hệ; tất cả giấy tờ chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (bản chính) đều phải nộp cùng với hồ sơ xét trúng tuyển, nếu nộp sau thời điểm kết thúc việc nộp hồ sơ xét trúng tuyển thí sinh không được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- Các bản sao có trong hồ sơ, thí sinh mang theo bản chính để kiểm tra, đối chiếu.

- Sau thời điểm kết thúc việc nộp hồ sơ xét trúng tuyển mà thí sinh không nộp hồ sơ theo quy định thì coi như không có nguyện vọng học tại trường.

- Thí sinh phải chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu để xảy ra sai lệch giữa thông tin đăng ký dự tuyển so với thông tin có trong hồ sơ xét trúng tuyển.

e) Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào điểm xét tuyển, quy định điểm sàn xét trúng tuyển (xác định theo nguyên tắc tính **khoảng 120%** so với tổng chỉ tiêu). Trường hợp đặc biệt, những trường đã lấy trúng tuyển hết học sinh đạt từ điểm sàn trở lên mà **chưa đạt 85%** chỉ tiêu được giao, giao Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, hạ điểm sàn cho đơn vị này bảo đảm không thấp hơn 3,0 điểm so với điểm sàn đã được công bố.

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, từng trường lấy trúng tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao hoặc hết nguồn thí sinh có đủ điều kiện.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét trúng tuyển như sau:

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì lấy trúng tuyển hết số thí sinh này;

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét những thí sinh này theo thứ tự ưu tiên để lấy đúng chỉ tiêu được giao: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, Cuộc thi KHKT cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích/Tư); xếp loại kết quả học tập trong cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này.

7.2. Xét trúng tuyển đợt 2:

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo chỉ tiêu đợt 2, các trường nhận hồ sơ, tổ chức xét tuyển đảm bảo nguyên tắc như Đợt 1.

8. Tổ hợp môn học lựa chọn lớp 10 năm học 2026-2027

STT	Tổ hợp môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập lựa chọn (Dự kiến)	Số lớp (Dự kiến)	Số học sinh (Dự kiến)
1	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Lý, Hóa	4	176
2	Vật lý, Hóa học, CNTT&CN, Tin học	Toán, Lý, Hóa	1	44
3	Địa lý, KT&PL, CNTT&CN, Tin học	Toán, Văn, Địa	3	132
4	Địa lý, KT&PL, CN Trồng trọt, Tin học	Toán, Văn, Địa	1	44

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Văn Duy